TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2019/QĐST-KDTM	*P, ngày 18 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 04/2019/TLST - KDTM ngày 10 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**** Nguyên đơn:***

Ngân hàng N

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K – Chức vụ: Chủ tịch HĐTV.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 02, L, quận B, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Quách Đình H, chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách Ngân hàng N - Chi nhánh huyện P, tỉnh Bình Thuận, theo quyết định số 2472/QĐ-NHNo-TCTL ngày 13/11/2018 về việc bổ nhiệm cán bộ giữ chức vụ Phó giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh P, tỉnh Bình Thuận; Quyết định số 510/QĐ-HĐTV-PV ngày 19/6/2014 về việc uỷ quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án.

Người đại diện theo ủy quyền lại tham gia tố tụng: Ông Võ Minh L, chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh huyện P, tỉnh Bình Thuận (Theo văn bản ủy quyền lại số 20/VBUQ/NHNo-BTh-PQ ngày 17/5/2019).

Địa chỉ chi nhánh: Số 194, đường V, thôn Q, xã N, huyện P, tỉnh Bình Thuận.

**** Bị đơn:***

HTX vận tải biển T

Địa chỉ trụ sở: Thôn Q, xã L, huyện P, tỉnh Bình Thuận

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trương T – Sinh năm: 1967

Địa chỉ: Thôn Q, xã L, huyện P, tỉnh Bình Thuận

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1/ Bà Trần Thị V – sinh năm: 1965

2/ Ông Trương T – sinh năm: 1967

3/ Bà Trương Thị Th – sinh năm: 1969

4/ Ông Trương Mười – sinh năm: 1971

5/ Bà Trương Thị T – sinh năm: 1973

6/ Bà Trương Thị B – sinh năm: 1975

7/ Chị Trương Thị Th1 – sinh năm: 1997

Cùng địa chỉ: Thôn Q, xã L, huyện P, tỉnh Bình Thuận

8/ Bà Trương Thị D – sinh năm: 1977

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện P, tỉnh Bình Thuận

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số nợ: Hợp tác xã vận tải biển T đồng ý và chấp nhận thanh toán cho Ngân hàng N - Chi nhánh huyện P, tỉnh Bình Thuận số tiền:

+ Đối với hợp đồng tín dụng số HTX.THANHVAN2/HĐTD ngày 06/7/2011 là 3.010.677.816 đồng, trong đó: Nợ gốc 1.300.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày 10/9/2019 là 1.710.677.816 đồng.

+ Đối với hợp đồng tín dụng số HTX.THANHVAN/HĐTD ngày 22/3/2012 là 2.457.566.138 đồng, trong đó: Nợ gốc 1.125.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày 10/9/2019 là 1.332.566.138 đồng.

Tổng số tiền Hợp tác xã vận tải biển T phải thanh toán cho Ngân hàng N - Chi nhánh huyện P, tỉnh Bình Thuận là **5.468.243.954 đồng** *(Năm tỷ bốn trăm sáu mươi tám triệu hai trăm bốn mươi ba nghìn chín trăm năm mươi bốn đồng)*, trong đó: Nợ gốc là **2.425.000.000 đồng** *(Hai tỷ bốn trăm hai mươi lăm triệu đồng)*, nợ lãi tính đến ngày 10/9/2019 là **3.043.243.954 đồng** *(Ba tỷ không trăm bốn mươi ba triệu hai trăm bốn mươi ba nghìn chín trăm năm mươi bốn đồng).*

Hợp tác xã vận tải biển T tiếp tục thanh toán số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 11/9/2019 cho đến khi trả hết nợ gốc theo mức lãi suất được thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số HTX.THANHVAN2/HĐTD ngày 06/7/2011 và hợp đồng tín dụng số HTX.THANHVAN/HĐTD ngày 22/3/2012.

Trường hợp Hợp tác xã vận tải biển T không trả hoặc không trả đủ số tiền trên và tiền lãi phát sinh thì:

- Đối với hợp đồng tín dụng số HTX.THANHVAN2/HĐTD ngày 06/7/2011 Ngân hàng N - Chi nhánh huyện P, tỉnh Bình Thuận có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản sau: Tài sản bảo lãnh gắn liền với đất số HTX.THANHVAN/HĐBL được UBND xã L, huyện P, tỉnh Bình Thuận chứng thực ngày 11/7/2011, đăng ký bảo đảm ngày 11/7/2011 tại Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện P, tỉnh Bình Thuận cho hợp đồng tín dụng số HTX.THANHVAN2/HĐTD ngày 06/7/2011 để thu hồi nợ, gồm:

+ Thửa đất số 73; tờ bản đồ số 11; diện tích 211 m2; địa chỉ: thôn Q, xã L, huyện P, tỉnh Bình Thuận do UBND huyện P cấp giấy chứng nhận số AĐ 854188, số vào sổ cấp giấy H.00197 ngày 17/7/2006;

+ Tài sản gắn liền trên đất là nhà ở cấp 3A, 3B; diện tích 135,80 m2 và 133,81 m2 (diện tích chính 135,80 m2 và diện tích phụ 133,81 m2); do UBND huyện P cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở số 606022327502935, số vào sổ cấp giấy: 172/2009/QĐ-UB.GCN ngày 24/02/2009.

- Đối với hợp đồng tín dụng số HTX.THANHVAN/HĐTD ngày 22/3/2012 Ngân hàng N - Chi nhánh huyện P, tỉnh Bình Thuận không có yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản thế chấp.

Về chi phí tố tụng: Các bên thỏa thuận, Hợp tác xã vận tải biển T có trách nhiệm trả lại 750.000 đồng *(Bảy trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ cho Ngân hàng N - Chi nhánh huyện P, tỉnh Bình Thuận.

Về án phí: Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 56.734.000 đồng *(Năm mươi sáu triệu bảy trăm ba mươi bốn nghìn đồng)* các bên thỏa thuận, Hợp tác xã vận tải biển T tự nguyện chịu hết.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng N - Chi nhánh huyện P, tỉnh Bình Thuận số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.567.000 đồng *(Năm mươi sáu triệu năm trăm sáu mươi bảy nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0021607 ngày 05/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bình Thuận.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Thuận;
-VKSND huyện P;
-THA huyện P;
- Các đương sự;
-Lưu VP, HS vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Kiệt